

Dự thảo

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ

Bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP, nhiệm kỳ 2026 - 2031

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Thành viên Ban Kiểm soát (BKS) Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (Tổng công ty/VNS) tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“Đại hội”).

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày chốt danh sách cổ đông của Công ty (theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/3/2026 của Tổng công ty).

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu bầu cử Thành viên HĐQT, Thành viên BKS trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ/đại diện và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Tổ kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

Điều 3. Số lượng bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty

1. Số lượng bầu Thành viên HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2026 - 2031 là năm (05) thành viên.

2. Số lượng bầu Thành viên BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2026 - 2031 là năm (05) thành viên.

CHƯƠNG II

BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm Thành viên HĐQT

Theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP, quyền đề cử, ứng cử vào HĐQT được quy định như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên.
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên.
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên.
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên.
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên.
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên.
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên.
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Tổng công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT.

Điều 5: Tiêu chuẩn của người ứng cử, đề cử vào Thành viên HĐQT

Tiêu chuẩn của người đề cử, ứng cử vào HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Điều lệ Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP và các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty, cụ thể:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.
- b. Có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp, có kinh nghiệm tham gia quản lý doanh nghiệp, tốt nghiệp Đại học trở lên, có am hiểu về ngành thép.
- c. Có sức khỏe để đáp ứng yêu cầu công việc, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết và có hiểu biết pháp luật.

d. Thành viên HĐQT Tổng công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT quá năm (05) công ty khác.

e. Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Tổng công ty.

f. Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình với Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty, của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Tổng công ty.

g. Các điều kiện, tiêu chuẩn khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

Điều 6. Hồ sơ đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT của cổ đông phải được gửi về Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (qua Ban Tổ chức Nhân sự theo đường Bưu điện hoặc Fax) trước ngày 24 tháng 4 năm 2026.

Hồ sơ nhân sự bao gồm:

- Đơn xin đề cử (ứng cử) tham gia HĐQT (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh).
- Bản sao công chứng các giấy tờ: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn.

Sau khi Đại hội chốt danh sách bầu cử, Tổ kiểm phiếu sẽ cấp cho mỗi cổ đông tham dự một phiếu bầu thành viên HĐQT cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được uỷ quyền.

CHƯƠNG III

BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 7. Quyền đề cử, ứng cử vào BKS

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên, từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên, từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên, từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên, từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên, và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên

hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế này và Quy chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của Pháp luật.

Điều 8. Tiêu chuẩn của người đề cử, ứng cử vào BKS

Thành viên BKS đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định Luật Doanh nghiệp 2020 và Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty, cụ thể sau:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2, Điều 17 Luật doanh nghiệp.

b) Có trình độ đại học, được đào tạo một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành khác phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Tổng công ty; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty.

d) Không phải là người quản lý Tổng công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty.

e) Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết và có hiểu biết về pháp luật.

f) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính Tổng công ty.

g) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong (03) năm liền trước đó.

h) Trưởng BKS phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

Điều 9. Hồ sơ đề cử, ứng cử Thành viên BKS

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử Thành viên BKS của cổ đông phải được gửi về Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (qua Ban Tổ chức Nhân sự theo đường Bưu điện hoặc Fax) trước ngày 24 tháng 4 năm 2026.

Hồ sơ nhân sự bao gồm:

- Đơn xin đề cử (ứng cử) tham gia BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh).
- Bản sao công chứng các giấy tờ: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn.

Sau khi Đại hội chốt danh sách bầu cử, Tổ kiểm phiếu sẽ cấp cho mỗi cổ đông tham dự một phiếu bầu thành viên BKS cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được uỷ quyền.

CHƯƠNG IV

TIẾN HÀNH BẦU CỬ

Điều 10. Nguyên tắc bầu cử

1. Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
3. Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
4. Tổ kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên Tổ kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào HĐQT và BKS.

Điều 11. Phương thức bầu cử

1. Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
2. Phương thức bầu cử
 - a) Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.
 - b) Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - c) Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Tổ kiểm phiếu.
 - d) Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Tổ kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
 - e) Cách ghi Phiếu bầu cử
 - Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu.
 - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng.
 - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **“Số phiếu bầu”**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.

+ Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu.

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.

+ Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Tổ kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).

- Tổ kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

Điều 12. Nguyên tắc trúng cử và lựa chọn ứng viên

1. Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

2. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

3. Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 13. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu bầu cử

1. Sau khi kiểm phiếu, Tổ Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử.

2. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bầu cử bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ tổng số phiếu bầu của cổ đông so với tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông tham dự họp, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu không bầu cử, tổng số quyền bầu cho từng ứng viên HĐQT và BKS.

3. Toàn văn Biên bản bầu cử thành viên HĐQT, BKS phải được công bố trước Đại hội.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Quy chế này bao gồm 14 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông VNSTEEL;
- BKS VNSTEEL;
- Lưu: VT, HĐQT, TCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Song Lai